

NGỌC TÚ. **Thăng Long – diện mạo và lịch sử.** H.: Lao động, 2006, 326 tr., Vb 45758.

Nội dung cuốn sách là sự tổng hợp, chất lọc những thành tựu nghiên cứu đã được thẩm định về Thăng Long của nhiều thế hệ, từ nhiều phương diện do tác giả sưu tầm và tuyển chọn.

Cuốn sách được phát hành nhân kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội. Các phần nội dung của cuốn sách phản ánh vừa toàn cảnh, vừa cận cảnh về quá trình hình thành và phát triển của nơi “láng hồn sông núi ngàn năm”. Cuốn sách có thể chia thành hai phần:

Phần một nêu khái quát thời kỳ đầu khi Thăng Long được lựa chọn là kinh đô của nước Đại Việt với bản toàn văn *Thiên đô chiếu* của Lý Thái Tổ (1010-1028) cả ở bản chữ Hán được in trong *Đại Việt sử ký toàn thư* (quyển II) lẫn bản đã chuyển sang chữ Nôm; những nhân tố có tính thiên thời, địa lợi của vùng đất này để Lý Thái Tổ lựa chọn là kinh đô như *thiên nhiên và con người, địa hình, các núi, sông, khí hậu, thổ nhưỡng - sinh vật...* – Thăng Long – *bình minh của lịch sử...*

Phần hai trình bày khái lược Thăng Long qua các thời kỳ *Thăng Long - Đông Đô - Đông Kinh - Hà Nội thế kỷ XI - XIX*, *thời kỳ Hà Nội*; giới thiệu về *những con đường và những dòng sông cổ* thuộc vùng đất Thăng Long. Trong phần này, tác giả cũng giới thiệu về một số địa danh lịch sử như Thành Cổ Loa, Gò Đống Đa, Cột Cờ Hà Nội,... và một số khu di tích lịch sử khác.

HOÀ AN

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ. **Bối cảnh trong nước, quốc tế và việc nghiên cứu, xây dựng chiến lược 2011-2020.** H.: 2008, 241 tr., Vv 8094.

Chiến lược phát triển là sự kết tinh trí tuệ, tri thức của cả một dân tộc, vì vậy việc xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội của đất nước ngày càng được đặc biệt coi trọng. Cuốn sách là tập hợp những ý tưởng, đề xuất, hiến kế cho việc xây dựng Chiến lược phát triển thời kỳ 2011-2020 của các học giả, các nhà nghiên cứu, các chuyên gia kinh tế trong nước và quốc tế do Bộ Kế hoạch và Đầu tư giới thiệu. Sách gồm 3 phần.

Phần 1 đề cập đến việc thực hiện các mục tiêu của hai Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 1991-2000 và 2001-2010. Cụ thể là kết quả thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, đưa đất nước thoát khỏi tình trạng kém phát triển; mục tiêu tạo nền tảng cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; mục tiêu chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế và các mục tiêu xã hội.

Phần 2 tập trung vào vấn đề Việt Nam trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và khu vực. Trong đó các tác giả tổng hợp về tình hình kinh tế thế giới trong thời gian gần đây; phân tích tác động của kinh tế thế giới đến kinh tế Việt Nam trong thời kỳ thực hiện Chiến lược giai đoạn tới; ngoài ra dự báo những triển vọng kinh tế thế giới đến năm 2020, những tác động trực tiếp của kinh tế thế giới đến kinh tế Việt Nam giai đoạn 2011-2020.

Phần 3 đề xuất Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội Việt Nam đến năm 2020.

Các tác giả tổng quát cả những mặt nổi trội lẫn yếu kém, tồn tại trong thực trạng kinh tế-xã hội của đất nước; phân tích bối cảnh quốc tế và trong nước, những cơ hội và thách thức đối với Việt Nam trong thời kỳ Chiến lược 2011-2020; nêu lên nội dung và những yêu cầu đặt ra trong xây dựng Chiến lược 2011-2020; đề xuất hướng phát triển đến năm 2020.

TRUNG HẬU

NGUYỄN VĂN KỰ. **Di sản văn hoá Chăm**. H.: Thế giới, 2007, 119 tr., Vb 45762.

“Cùng với tộc Việt và tộc Khmer, tộc Chăm từng đã ở ngọn nguồn của lịch sử dân tộc Việt Nam ngày nay, đã xây dựng nên một nền văn hoá riêng không thua kém nền văn hoá cao đẹp nào thời cổ đại và trung cổ ở Đông Nam Á. Nền văn hoá đó là một thành phần khăng khít của văn hoá Việt Nam ngày nay”. Cuốn sách gồm 100 bức ảnh được tuyển chọn trong hơn 7000 tấm ảnh đã được tác giả thực hiện trong quá trình điền dã hơn 30 năm cầm máy đến hầu hết các tháp, các làng, các di tích văn hoá của người Chăm ở Nam Trung bộ và Tây Nam bộ,...

Các bức ảnh được tuyển chọn giới thiệu trong cuốn sách giúp độc giả thấy được di sản văn hoá Chăm trên nhiều lĩnh vực khác nhau, như đền tháp, điêu khắc, thành cổ, bia ký, đời sống vật chất, tinh thần... phản ánh nhiều mặt đời sống xã hội và văn hoá Chăm qua quá trình lịch sử xây dựng và phát triển. Qua từng bức ảnh trong cuốn sách, công chúng độc giả còn được dẫn dắt theo các bước bốn ba tìm lẽ sống của một tộc người – Chăm, từ buổi ban đầu đến tận ngày hôm nay trên dải đất chữ S Việt Nam.

Bên cạnh đó, cuốn sách cũng giúp các nhà khoa học có được “một khối tư liệu cơ bản và những nhận thức tổng

quát, có giá trị về điều khắc Chăm, về nghệ thuật tạo hình Chăm”.

KHÁNH CHI

TRẦN QUANG MINH (Chủ biên). **Quan điểm của Nhật Bản về liên kết Đông Á trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập kinh tế quốc tế**. H.: Khoa học xã hội, 2007, 227 tr., Vb 45302.

Đông Á trong hơn một thập kỷ qua đã trở thành tâm điểm của thế giới không chỉ về sự năng động kinh tế, mà còn về các sáng kiến, các chính sách cũng như các tranh luận mang tính học thuật về sự hình thành một Cộng đồng Đông Á trong tương lai. Có rất nhiều quan điểm khác nhau của các nhà hoạch định chính sách cũng như giới nghiên cứu các nước về vấn đề này. Cuốn sách giúp bạn đọc có cái nhìn tổng quát trong quan điểm của Nhật Bản về liên kết Đông Á. Trên cơ sở hệ thống hoá và phân tích có chọn lọc một số quan điểm chính sách chủ yếu của Chính phủ và giới học thuật Nhật Bản về sự liên kết Đông Á trong bối cảnh quốc tế mới, kể từ sau khi kết thúc Chiến tranh Lạnh đến nay, các tác giả đưa ra những nhận định, đánh giá về xu hướng của tiến trình hội nhập và liên kết khu vực; làm rõ triển vọng và thách thức của liên kết Đông Á; đồng thời đề xuất một số kiến nghị về các chính sách và giải pháp của Chính phủ và các doanh nghiệp Việt Nam trong quan hệ với Nhật Bản nói riêng và với các nước trong khu vực nói chung, nhằm tranh thủ thời cơ và đối phó với những thách thức có thể có của tiến trình liên kết Đông Á.

Bên cạnh đó, các tác giả cũng điểm lại một số quan điểm chủ yếu của các nước và các tổ chức nghiên cứu về Cộng đồng Đông Á (Nhóm Kinh tế Đông Á;

Sáng kiến của nhóm Tâm nhìn châu Á; Nhóm Nghiên cứu Đông Á; Nhóm nghiên cứu phát triển Hàn Quốc; Các học giả Trung Quốc; Các sáng kiến của ASEAN; phân tích vai trò của ASEAN đối với tiến trình liên kết Đông Á; và sự hợp tác và hội nhập tài chính trong khu vực.

HIỄN LY

NGUYỄN THỊ HỒNG BÍCH (Chủ biên). **Xuất khẩu lao động của một số nước Đông Nam Á - Kinh nghiệm và bài học**. H.: Khoa học xã hội, 2007, 276 tr., Vb 45344.

Trong bối cảnh toàn cầu hoá đang diễn ra với tốc độ chóng mặt trong vài thập niên gần đây thị trường lao động quốc tế ngày càng trở nên sôi động. Việc mở cửa cho lao động nước ngoài và khuyến khích lao động trong nước ra nước ngoài làm việc đã trở thành một xu thế quốc tế, phù hợp với qui luật phân công lại lao động trên thế giới. Di cư lao động là một trong những vấn đề lớn của thời đại hiện nay đang thu hút sự quan tâm ngày càng nhiều của giới nghiên cứu cũng như của các nhà làm chính sách.

Nhận thức được những lợi ích kinh tế và xã hội to lớn mà xuất khẩu lao động đem lại và tranh thủ lợi thế về nguồn nhân lực dồi dào, từ đầu những năm 1970, một số nước đang phát triển Đông Nam Á đã nâng xuất khẩu lao động lên thành một chiến lược kinh tế quan trọng và đầu tư ngày càng nhiều về mặt tài chính và kỹ thuật để nâng cao hiệu quả kinh tế-xã hội của ngành kinh tế đặc biệt này.

Trước khi đi vào tình hình xuất khẩu lao động của một số nước Đông Nam Á được chọn giới thiệu (Philippines, Indonesia, Thailand và Malaysia), các tác giả cuốn sách đã phân tích sự chuyển dịch quốc tế về sức

lao động (khái niệm chung về thị trường lao động quốc tế, tình hình xuất khẩu lao động trên thế giới: nguyên nhân, tính chất, đặc điểm, các phương thức và các xu hướng xuất khẩu lao động hiện nay); giới thiệu những nét khái quát về tình hình chung của khu vực Đông Nam Á, đặc biệt đi sâu phân tích chính sách xuất khẩu lao động (cơ sở và quá trình hình thành); công tác tổ chức và quản lý xuất khẩu lao động (hệ thống tuyển mộ, công tác đào tạo, chuẩn bị nguồn nhân lực, vai trò quản lý của Nhà nước, số lượng lao động xuất khẩu và những thị trường chính...); những vấn đề phát sinh và cách giải quyết vấn đề di cư lao động; bài học kinh nghiệm của các nước nói trên. chuyên

Đồng thời các tác giả cũng phân tích vấn đề xuất khẩu lao động của Việt Nam trên các phương diện chủ trương, thực trạng, những vấn đề và giải pháp.

PHẠM VŨ

TRƯƠNG CHÍ CƯỜNG. **Tôn giáo học là gì?**. Tp. Hồ Chí Minh: Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2007, 470 tr., Vb 45778.

Nghiên cứu tôn giáo đã có từ lâu, nhưng tôn giáo học mà các tác giả đề cập trong cuốn sách lại là một môn khoa học nhân văn mang tính giao thoa hoặc tính tổng hợp, mới xuất hiện chưa lâu. Cuốn sách là tổng hợp các bài viết với những quan điểm mới mẻ về tôn giáo học, được xuất bản với mục đích phổ cập, truyền bá rộng rãi tri thức khoa học nhân văn, nâng cao giá trị nhân văn, xây dựng tinh thần dân tộc văn minh, cởi mở, dân chủ, khoa học, tiến bộ cho thế hệ trẻ.

(xem tiếp trang 31)